

Bản án số: 09/2022/HSST
Ngày: 28/2/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU - PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lò Nhật Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Long

2/ Ông Nguyễn Xuân Bình

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên toà: Ông Phan Đức Bình Nguyên - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Văn Th (tên gọi khác: Không có), sinh năm 1989 tại thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn D P 2, xã X Ph, thị xã S C, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Võ Văn H, sinh năm 1954 và bà Bùi Thị Ch, sinh năm 1956; Vợ: Lê Thị Thanh H, sinh năm 1988; Con: 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/8/2020, bị Công an thị xã Sông Cầu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng công cụ hỗ trợ trái quy định (nộp phạt ngày 25/02/2022).

Bị cáo tại ngoại có mặt

Người bị hại:

- Nguyễn Xuân H, sinh năm 1993. Trú tại: KP.L Ph Đ, P.X Ph, thị xã S C, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Võ Văn N, sinh năm 1978. Trú tại: Thôn D Ph 2, xã X Ph, thị xã S C, tỉnh Phú Yên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 38 phút ngày 29/8/2021, Võ Văn Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H9-8012 (xe do Th mượn của anh ruột là Võ Văn N) đi chơi tại trung tâm thị xã Sông Cầu thì xe hết xăng, nên Th dắt xe đến cửa hàng xăng dầu Nam Phú tại khu phố L B, phường X Ph, thị xã S C để mua xăng. Tại đây do không có nhân viên bán xăng, nên Th đi ra phía sau phòng trực, quan sát thấy cửa ra vào phía sau không đóng, bên trong phòng có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen đang sạc pin trên ghế. Lúc này Th nảy sinh ý định trộm cắp nên lén lút đi vào bên trong phòng lấy trộm điện thoại di động nói trên, rồi dắt xe mô tô 77H9-8012 tẩu thoát. Trên đường đi, Th sợ bị phát hiện nên cởi áo thun đang mặc trên người rồi vứt bỏ dọc đường. Đến khoảng 01 giờ ngày 30/8/2021, anh Nguyễn Xuân H (là nhân viên cây xăng) phát hiện điện thoại di động của mình đã bị mất trộm, nên báo cáo Công an giải quyết. Qua làm việc, Th khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp điện thoại cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sông Cầu.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Sông Cầu kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen đã qua sử dụng, mua mới tháng 6/2020, tại thời điểm định giá ngày 29/8/2021 có giá trị là 2.400.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Xuân H.

- 01 (một) cái mũ lưỡi trai màu đen xám, rằn ri; 01 (một) cái quần sort jean màu trắng bạc.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 77H9-8012 CQĐT đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp Võ Văn N.

- 01 đĩa DVD-R chứa file dữ liệu từ Camera an ninh.

Phần dân sự: Anh Nguyễn Xuân H đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn Samsung Galaxy A20S và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSSC ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Võ Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khẳng định bản Cáo trạng số 06/CT-VKSSC ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng tội nên giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS phạt bị cáo tù 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Võ Văn Th không có nghề nghiệp ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS năm 2015, khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, CQĐT đã trả lại cho bị hại Nguyễn Xuân H và 01 xe mô tô biển kiểm soát 77H9-8012 CQĐT đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp Võ Văn N. Nên đề nghị HĐXX không xét.

- Đề nghị HĐXX lưu hồ sơ vụ án 01 Đĩa DVD-R chứa file dữ liệu từ Camera an ninh.

- Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái mũ lưỡi trai màu đen xám, rằn ri; 01 (một) cái quần sort jean màu trắng bạc đang tạm giữ của bị cáo Võ Văn Th vì không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa Võ Văn Th khai: Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã phạm tội, Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng không oan gì cho bị cáo, bị cáo đã giao nộp lại điện thoại trộm cắp cho Cơ quan điều tra để trả lại cho bị hại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Võ Văn N trình bày: Anh N xác định xe mô tô biển kiểm soát 77H9-8012 là tài sản của anh, bị cáo nói mượn xe của anh đi chơi, anh không biết là đi trộm cắp tài sản người khác, xe mô tô của anh đã được Cơ quan điều tra trao trả lại và không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối cải việc bị cáo đã làm, xin hứa sau này không dám vi phạm pháp luật, đồng thời xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sông Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người bị hại Nguyễn Xuân H có đơn xin xét xử vắng mặt: Quá trình điều tra đã có lời khai người bị hại, việc vắng mặt của người bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại.

[2] Bị cáo Võ Văn Th có đủ năng lực và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình sao cho phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo Võ Văn Th biết rõ trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị xử lý theo quy định. Nhưng vì để có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác, tài sản vào thời điểm bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*). Nên hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

[3] Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá số 44/KL-HĐĐG ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Sông Cầu, không gian, thời gian, địa điểm, mà bị cáo đã chiếm đoạt tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị cáo Võ Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 07/8/2020 bị Công an thị xã Sông Cầu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng công cụ hỗ trợ trái quy định (nộp phạt ngày 25/02/2022), bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt,

cho thấy bị cáo chưa thật sự ăn năn, hối cải và xem thường pháp luật. Nên cần xử lý đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mới đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Xét bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo về hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo trở thành công dân tốt.

[5] Do đó quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSSC ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Không oan gì cho bị cáo.

[6] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa tuyên bố bị cáo: Võ Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù là có căn cứ. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Võ Văn Th không có nghề nghiệp ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét.

[9] Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S CQĐT đã trả lại cho bị hại Nguyễn Xuân H. 01 xe mô tô biển kiểm soát 77H9-8012 CQĐT đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp Võ Văn N là có căn cứ. Nên HĐXX không xét.

- 01 Đĩa DVD-R chứa file dữ liệu từ Camera an ninh tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái mũ lưỡi trai màu đen xám, rằn ri; 01 (một) cái quần sort jean màu trắng bạc đang tạm giữ của bị cáo Võ Văn Th vì không còn giá trị sử dụng.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Văn Th phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Võ Văn Th không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Lưu hồ sơ vụ án 01 Đĩa DVD-R chứa file dữ liệu từ Camera an ninh.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái mũ lưỡi trai màu đen xám, rằn ri; 01 (một) cái quần sort jean màu trắng bạc CQĐT đang tạm giữ của bị cáo Võ Văn Th vì không còn giá trị sử dụng.

Theo biên giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sông Cầu và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1, Điều 12; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tx. Sông Cầu;
- CQĐT Công an TX. Sông Cầu;
- Cơ quan THAHS TX. Sông Cầu;
- Chi cục THADS TX Sông Cầu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ Toạ phiên tòa

(Đã ký)

Lò Nhật Chuyên